

Số: 3169 /QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội quy định về Điều lệ Trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-BLĐTBXH ngày 06/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà Nội, Trường Cao đẳng Cơ điện và Công nghệ thực phẩm Hà Nội vào Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội tại Tờ trình số 432/TTr-CDNN-TCHC ngày 15/8/2024 về việc phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trường) có chức năng đào tạo nhân lực trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, đào tạo thường xuyên, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề về lĩnh vực cơ điện, công nghệ, thủy lợi, tài nguyên nước, kỹ thuật xây dựng công trình, kinh tế, công nghệ thông tin, công nghệ thực phẩm, phát triển nông thôn và các ngành nghề khác theo nhu cầu của xã hội; nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật, khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả chất lượng đào tạo; hợp tác liên kết tổ chức đào tạo phù hợp với chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn và theo quy định của pháp luật.

2. Trường chịu sự quản lý trực tiếp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, quản lý theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

3. Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng (bao gồm cả con dấu nổi), được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

4. Kinh phí hoạt động của Trường theo quy định của pháp luật.

5. Trụ sở chính của Trường đặt tại số 160, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;

Địa điểm đào tạo:

- Số 111, đường Phan Trọng Tuệ, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;

- Số 22A, đường Nguyễn Văn Linh, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;

- Xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;

- Số 177, đường Trần Hưng Đạo, phường Trung Trác, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;

- Thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên;

- Thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

6. Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Hanoi College for Electro - Mechanics; viết tắt là HCEM.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng và trình Bộ chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm của trường về đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, định mức kinh tế kỹ thuật, hợp tác quốc tế và truyền thông; tư vấn nghề nghiệp về lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tham gia xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo từng giai đoạn phát triển ngành và tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tham gia các chương trình đề án, dự án, kế hoạch, quy hoạch, chiến lược, chính sách theo phân công của Bộ.

3. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo Điều 23 của Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, cụ thể như sau:

a) Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

b) Tổ chức đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp và trình độ sơ cấp;

c) Tổ chức đào tạo thường xuyên theo quy định tại Mục 2 Chương III của Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014;

d) Tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong tuyển sinh và quản lý người học;

d) Công bố công khai mục tiêu, chương trình đào tạo; điều kiện để bảo đảm chất lượng dạy và học; mức học phí và miễn, giảm học phí; kết quả kiểm định chất lượng đào tạo; hệ thống văn bằng, chứng chỉ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp và các biện pháp kiểm tra, giám sát chất lượng đào tạo;

e) Được sử dụng chương trình đào tạo của nước ngoài đã được tổ chức giáo dục, đào tạo nước ngoài hoặc quốc tế có uy tín công nhận về chất lượng để thực hiện nhiệm vụ đào tạo theo quy định của pháp luật;

g) Liên kết hoạt động đào tạo trong nước; liên kết hoạt động đào tạo với nước ngoài theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và pháp luật có liên quan;

h) Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật;

i) Xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa;

k) Tuyển dụng, sử dụng, quản lý nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động; tổ chức cho nhà giáo thực tập sản xuất tại doanh nghiệp để cập nhật, nâng cao kỹ năng nghề; tổ chức cho nhà giáo, viên chức, người lao động và người học tham gia các hoạt động xã hội;

l) Thực hiện kiểm định và bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định;

m) Tư vấn đào tạo, tư vấn việc làm miễn phí cho người học;

n) Đưa nội dung giảng dạy về ngôn ngữ, phong tục, tập quán, pháp luật có liên quan của nước mà người lao động đến làm việc và pháp luật có liên quan của Việt Nam vào chương trình đào tạo khi tổ chức đào tạo cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài;

o) Nghiên cứu khoa học để phục vụ và nâng cao chất lượng đào tạo; ứng dụng các kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

p) Thực hiện quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

q) Có cơ chế để người học, nhà giáo và xã hội tham gia đánh giá chất lượng đào tạo nghề nghiệp;

r) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự giám sát, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chuẩn chức danh nghề nghiệp của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp; các hoạt động phát triển, đánh giá kỹ năng nghề theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, an toàn lao động cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, người sử dụng lao động, người lao động theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông cho học sinh có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở theo học trình độ trung cấp theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Tổ chức biên soạn, xây dựng hoặc lựa chọn, phê duyệt chương trình, giáo trình đào tạo, học liệu đối với từng ngành, nghề đào tạo của trường theo quy định của pháp luật.

8. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh theo quy định.

9. Tổ chức các hoạt động đào tạo, kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, in phôi, quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý người học, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ và các hoạt động giáo dục toàn diện khác cho người học theo quy định của pháp luật;

11. Phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp; tổ chức cho đội ngũ nhà giáo, người học tham quan, thực tập tại doanh nghiệp và hỗ trợ giải quyết việc làm cho người học theo quy định của pháp luật.

12. Phối hợp với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên để tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng học sinh vào học các trình độ của giáo dục nghề nghiệp.

13. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ về giáo dục nghề nghiệp, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương.

14. Tham gia xây dựng, đổi mới nội dung, chương trình đào tạo nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho lao động nông thôn. Phối hợp với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức tư nhân tham gia đào tạo nghề, phát triển thị trường lao động ở nông thôn; ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, cơ giới hoá, tự động hoá; gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản.

15. Liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật nhằm khai thác, huy động các nguồn lực xã hội trong thực hiện các chương trình đào tạo, giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và thị trường lao động theo quy định của pháp luật.

16. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, viên chức và hợp đồng lao động; thực hiện chế độ, chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với viên chức, hợp đồng lao động theo phân cấp của Bộ trưởng và quy định của pháp luật; quản lý tài chính, cơ sở vật chất, trụ sở, đất đai, tài sản, phương tiện, thiết bị và nguồn lực khác được giao theo quy định.

17. Thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế theo phân công của Bộ và quy định của pháp luật.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng trường: Hội đồng trường được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Lãnh đạo Trường có Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

a) Hiệu trưởng điều hành toàn bộ hoạt động của Trường, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về các hoạt động của Trường; rà soát, đề xuất sắp xếp, tổ chức lại và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Trường theo quy định của pháp luật; xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động của Trường theo quyết nghị của Hội đồng Trường; bố trí viên chức, hợp đồng lao động phù hợp với nhiệm vụ được giao và đề án vị trí việc làm được phê duyệt;

b) Phó Hiệu trưởng giúp Hiệu trưởng theo dõi, chỉ đạo thực hiện một số mặt công tác theo phân công, ủy quyền của Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, phụ trách hoặc ủy quyền.

3. Các phòng chức năng:

- a) Phòng Tổ chức, Hành chính;
- b) Phòng Tài chính, Kế toán;
- c) Phòng Đào tạo;
- d) Phòng Thiết bị và Cơ sở vật chất;
- đ) Phòng Kiểm định và Đảm bảo chất lượng;
- e) Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế;
- g) Phòng Công tác học sinh, sinh viên;
- h) Phòng Truyền thông và Chuyển đổi số.

4. Các khoa và bộ môn:

- a) Khoa Khoa học cơ bản;
- b) Khoa Điện;
- c) Khoa Cơ khí;
- d) Khoa Động lực;
- đ) Khoa Kinh tế;
- e) Khoa Sư phạm giáo dục nghề nghiệp;
- g) Khoa Công nghệ thông tin;
- h) Khoa Công nghệ thực phẩm, nông nghiệp;
- i) Bộ môn Chính trị và Pháp luật.

5. Các trung tâm trực thuộc:

a) Trung tâm Tư vấn tuyển sinh và Hỗ trợ việc làm, trụ sở đặt tại 160 Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội;

b) Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học, trụ sở đặt tại 160 Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội;

c) Trung tâm Đánh giá kỹ năng nghề quốc gia, trụ sở đặt tại 160 Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội;

d) Trung tâm Dịch vụ, đổi mới sáng tạo và Chuyển giao công nghệ; trụ sở đặt tại 160 Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội;

đ) Trung tâm Đào tạo lái xe, trụ sở đặt tại xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Các Trung tâm không có tư cách pháp nhân, không có con dấu và tài khoản riêng, thực hiện chế độ tài chính hạch toán phụ thuộc Trường.

6. Hội đồng tư vấn:

Hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng quyết định thành lập, giải thể để tư vấn cho Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2024, thay thế và bãi bỏ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: (Quyết định số 4328/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội; Quyết định số 4326/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà Nội; Quyết định số 4318/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Cơ điện và Công nghệ thực phẩm Hà Nội).

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Lao động-TB và Xã hội;
- UBND TP Hà Nội, UBND tỉnh Vĩnh Phúc, UBND tỉnh Hưng Yên;
- Công thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.



BỘ TRƯỞNG

Lê Minh Hoan